

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HNGĐ – ST
Ngày: 27 - 3 - 2025
“*V/v ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phẩm
Ông Lê Thành Tam

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hồng Phấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 260/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024, về tranh chấp: “*ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12 tháng 02 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Chị Đặng Kim H**, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

*** Bị đơn:** **Anh Cù Hữu L**, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện ngày 10/11/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Kim H trình bày:**

Vào năm 2005, chị và anh Cù Hữu L tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 04/5/2005 đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 119.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận tại ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long được thời gian đầu. Đến tháng 8 năm 2023, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên gây cãi, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Nguyên nhân là do anh chị luôn bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau dù đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Cù Hữu L.

- Con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung tên Cù Đặng

Mai T, sinh ngày 23/9/2011; Cù Hữu N, sinh ngày 04/7/2005 và Cù Hữu B, sinh ngày 04/12/2009; hiện cháu N đã trưởng thành và tự lo được cho bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu T, B; chị yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng/con chung từ khi Bản án có hiệu lực đến khi hai con chung đủ 18 tuổi.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung phải thu, phải trả: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Cù Hữu L đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

- Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Đặng Kim H trình bày giữ nguyên ý kiến, yêu cầu khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án: Chị yêu cầu ly hôn với anh Cù Hữu L; về mâu thuẫn vợ chồng: anh L mỗi lần uống rượu về là đánh đập vợ con, có lần anh L dùng dao chém chị, cháu B đã đỡ lưỡi dao của anh L thì bị đứt nguyên lòng bàn tay, chị không muốn làm lớn chuyện nên không báo công an, quá sức chịu đựng nên chị xin ly hôn; sáng nay trước khi ra Tòa, anh L có gọi điện cho cháu T hỏi mẹ có đi Tòa không, anh L cố tình không đến Tòa. Về con chung: chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Cù Đặng Mai T, sinh ngày 23/9/2011; đối với cháu Cù Hữu B, sinh ngày 04/12/2009, hiện đang sống với anh L và gia đình anh L, tạm thời chị cũng chấp nhận giao cháu B cho anh L trực tiếp dưỡng; sau này, cháu B có về ở với chị thì sẽ giải quyết bằng quan hệ pháp luật khác; chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng cho cháu T. Về tài sản chung, về nợ chung phải thu, phải trả: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Cù Hữu L không tham dự phiên tòa không có lời trình bày.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán; thư ký Hội đồng xét xử và nguyên đơn chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn vắng mặt, vi phạm nghĩa vụ tại Điều 70, Điều 72, BLTTDS.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Xử cho chị Đặng Kim H được ly hôn với anh Cù Hữu L.

+ Về nuôi con: giao con chung tên Cù Đặng Mai T, sinh ngày 23/9/2011 cho chị Đặng Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Giao con chung tên và Cù Hữu B, sinh ngày 04/12/2009 cho anh Cù Hữu L trực tiếp nuôi dưỡng, chị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

+ Về án phí: chị Đặng Kim H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Đặng Kim H khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con đối với anh Cù Hữu L. Do đó, quan hệ tranh chấp được Tòa án xem xét giải quyết là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng”; bị đơn anh Cù Hữu L có nơi cư trú tại ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Bị đơn Cù Hữu L đã được tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nhiều lần, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2005, chị Đặng Kim H và anh Cù Hữu L xây dựng hôn nhân với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 04/5/2005 đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 119. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị H, anh L là hôn nhân hợp pháp.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Chị H cho rằng vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận được thời gian đầu. Đến tháng 8 năm 2023, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên gây cãi và đã có bạo lực trong gia đình, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Nguyên nhân là do anh chị luôn bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau dù đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Cù Hữu L. Anh L đã được Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H nhưng vắng mặt không có lý do. Theo lời trình bày chị H, hiện nay tình trạng vợ chồng của chị H và anh L đã không còn chung sống, thiếu đi sự chăm sóc lẫn nhau là đã vi phạm Điều 19 Luật hôn nhân gia đình. Cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh L đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được. Do đó, chị H yêu cầu ly hôn với anh L là có căn cứ.

[3] Về con chung: giao con chung tên Cù Đặng Mai T, sinh ngày 23/9/2011 cho chị Đặng Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên và Cù Hữu B, sinh ngày 04/12/2009 cho anh Cù Hữu L trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: chưa yêu cầu nên không xem xét.

[4] Quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: chị Đặng Kim H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên tòa được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 19, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 80, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Kim H.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đặng Kim H được ly hôn với anh Cù Hữu L.

2/ Về con chung: tiếp tục giao con chung tên Cù Đặng Mai T, sinh ngày 23/9/2011 cho chị Đặng Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên và Cù Hữu B, sinh ngày 04/12/2009 cho anh Cù Hữu L trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: chưa yêu cầu nên không xem xét.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được quyền ngăn cản. Bên trực tiếp nuôi dưỡng con chung và những người thân trong gia đình có nghĩa vụ tạo điều kiện thuận lợi cho bên không trực tiếp nuôi dưỡng được thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

3/ Quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, nợ phải thu, phải trả: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4/ Về án phí: chị Đặng Kim H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít theo lai thu số N⁰ 0006072 ngày 12 tháng 11 năm 2024.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Chi cục THADS huyện Mang Thít;
- Đương sự;
- UBND xã Nguyễn Văn Thành (2005);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Trí Trường